

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

**Về kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc
HĐND tỉnh tại Báo cáo số 302/BC-HĐND ngày 03/12/2018 về việc thực
hiện Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm
nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2018**

Theo nội dung kiến nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh tại Báo cáo số 302/BC-HĐND ngày 03/12/2018 về kết quả giám sát việc thực hiện Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2018, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban ngành, đơn vị và địa phương có liên quan tập trung rà soát và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; trên cơ sở tổng hợp và đề xuất của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1582/SLĐTBXH-VPGN ngày 30/5/2019, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát, cụ thể như sau:

1. Về nội dung kiến nghị đối với UBND tỉnh

a) Kịp thời quyết định phân bổ vốn, kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo để các huyện kịp thời giao chỉ tiêu kế hoạch vốn, kinh phí cho xã, thị trấn, phòng chức năng ngay từ đầu năm nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện được chủ động, kịp thời và đúng thời vụ.

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách Trung ương giao và được HĐND tỉnh thông qua nghị quyết, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương rà soát và đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định phân bổ cụ thể nguồn vốn để thực hiện Chương trình giảm nghèo trên đại bàn tỉnh.

- Năm 2019, UBND tỉnh đã kịp thời phân bổ các nguồn kinh phí ngay trong quý I để triển khai thực hiện, cụ thể:

+ Ngày 18/02/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 222/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2019 (đợt 1) thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh;

+ Ngày 28/3/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019.

Trên cơ sở đó, các sở ban ngành, địa phương đã tổ chức phân khai kinh phí và tổ chức triển khai thực hiện sớm hơn so với những năm trước

đây, nhất là các công trình cơ sở hạ tầng được triển khai xây dựng và giải ngân ngay từ đầu năm.

b) Chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan phối hợp với UBND 06 huyện miền núi kịp thời kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện hỗ trợ và tình hình sinh trưởng các loại cây trồng như: cây Mít nghệ, cây Bơ sáp, cây Dừa xiêm, cây Hồ tiêu... để có định hướng phát triển cây trồng cho các huyện miền núi trong thời gian đến, tránh tình trạng triển khai hỗ trợ đại trà nhưng không đem lại hiệu quả kinh tế. Riêng đối với cây Quế cần xác định loại giống (Quế có nguồn gốc huyện Trà Bồng hay Quế lấy từ các tỉnh khác) và biện pháp kỹ thuật nhân cây giống, trồng chăm sóc để đảm bảo đem lại kinh tế cao.

Năm 2018, UBND đã phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh (tại Quyết định 341/QĐ-UBND ngày 19/4/2018) cho các huyện miền núi để thực hiện hỗ trợ các loại cây trồng nói trên. Đồng thời, UBND tỉnh đã tổ chức các đợt kiểm tra thực tế tại các địa phương và các cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2018 và 5 tháng đầu năm 2019, theo đó lãnh đạo UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện miền núi rà soát, đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển của các loại cây trồng như: cây Mít nghệ, cây Bơ sáp, cây Dừa xiêm, cây Hồ tiêu,....

Qua tổng hợp, đánh giá của các sở ngành, địa phương về tình hình phát triển của các loại cây trồng này, năm 2019 UBND tỉnh đã phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh (tại Quyết định 205/QĐ-UBND ngày 28/3/2019) cho các huyện miền núi để hỗ trợ trồng cây cau, cây ăn quả, hành, tỏi, chăn nuôi,...

c) Chỉ đạo các sở, ngành phối hợp, hỗ trợ các huyện miền núi thực hiện đẩy mạnh thu hút đầu tư vào nông lâm nghiệp, nông thôn miền núi; hỗ trợ nông dân và doanh nghiệp thực hiện các vùng chuyên canh gắn với liên kết sản xuất, thu mua, chế biến các sản phẩm nông lâm nghiệp, xây dựng thương hiệu, địa chỉ hàng hóa, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm gắn với đề án mỗi xã một sản phẩm.

Năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành các danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa; lĩnh vực khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 29/01/2015; đồng thời đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở ngành, địa phương thúc đẩy khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, cụ thể: Công văn số 5316/UBND-NNTN ngày 05/9/2018, Công văn 4717/UBND-NNTN ngày 10/8/2018, Công văn số 1184/UBND-KT ngày 15/3/2019.

Năm 2019, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình Giảm nghèo trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2019, theo đó đã chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương bám sát

nhiệm vụ thực tế, tiếp tục xây dựng và thực hiện các giải pháp xúc tiến tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm cho người dân và ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm của người dân, nhằm giải quyết tốt đầu ra của sản phẩm. Hiện nay, huyện Sơn Hà triển khai thực hiện hiệu quả tốt nội dung này.

d) Tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện thực hiện việc lồng ghép các nguồn vốn khác trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nhằm phát huy hiệu quả của Chương trình.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, giai đoạn 2016-2018, các địa phương đã thực hiện huy động và lồng ghép các nguồn vốn khác (26.970,1 triệu đồng) để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

Trong kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2019 dự kiến sẽ tiếp tục huy động và lồng ghép các nguồn vốn để tiếp tục thực hiện Chương trình giảm nghèo đạt hiệu quả.

Năm 2019, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các sở ngành, địa phương tiếp tục lồng ghép việc thực hiện các chính sách giảm nghèo chung với các chính sách đặc thù, như: các dự án thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn để phát huy hiệu quả Chương trình (dự kiến lồng ghép khoản 35.144 triệu đồng).

e) Chỉ đạo UBND các huyện miền núi hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá sát đúng tình hình, kết quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nhất là Tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững; chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo việc đầu tư, hỗ trợ đem lại hiệu quả cao, không để xảy ra các trường hợp hỗ trợ cây trồng, vật nuôi, không đúng thời vụ, không trồng hết số cây được hỗ trợ, không để gia súc bị chết hoặc bán lấy tiền sau khi được hỗ trợ, không để các loại máy móc, công cụ nông nghiệp nhanh chóng hư hỏng, gây lãng phí nguồn lực hỗ trợ...

- Vấn đề này, hằng năm UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch và tổ chức nhiều đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trong đó, giao cho UBND các huyện miền núi xây dựng kế hoạch cụ thể và chủ động tổ chức kiểm tra giám sát trên địa bàn huyện quản lý; đồng thời, chỉ đạo các sở ngành chức năng tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại các địa phương, đơn vị.

Qua kết quả kiểm tra, giám sát, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện, cụ thể: Công văn số 5519/UBND-KT ngày 08/9/2017, Công văn số 5037/UBND-KT ngày 22/8/2018 và nhiều văn bản có liên quan; năm 2018 đã tổ chức

kiểm tra và kiến nghị các địa phương tập trung khắc phục những tồn tại sau kiểm tra tại Báo cáo số 232/BC-TTCTMTQGGN ngày 03/12/2018.

- Năm 2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 12/4/2019 về việc kiểm tra, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; theo đó, giao UBND các huyện ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát Chương trình giảm nghèo năm 2019 trên địa bàn; trong đó tập trung kiểm tra, đánh giá hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp thiết thực để chỉ đạo triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, đảm bảo kịp thời và hiệu quả.

2. Về nội dung kiến nghị đối với UBND 6 huyện miền núi

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về tập trung triển khai thực hiện khắc phục các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về Chương trình MTQG giảm nghèo trên địa bàn tỉnh, theo đó UBND các huyện miền núi đã thực hiện cụ thể như sau:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân, cộng đồng dân cư trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu; có biện pháp đấu tranh, phê phán, khắc phục có hiệu quả tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong một bộ phận hộ nghèo.

UBND các huyện miền núi đã phối hợp với Mặt trận, đoàn thể tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Trên Đài truyền thanh, đối thoại trực tiếp với người dân tại cộng đồng, thông qua các cuộc họp tại thôn để nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân, cộng đồng dân cư trong việc thực hiện Chương trình giảm nghèo, từng bước khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong một bộ phận hộ nghèo.

Năm 2019, các huyện đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo tại địa phương, cụ thể: UBND huyện Tây Trà có Kế hoạch số 394/KH-UBND ngày 23/3/2019, Sơn Hà: số 32/KH-UBND ngày 15/3/2019, Sơn Tây: số 214/KH-UBND ngày 05/3/2019, Trà Bồng: số 447/KH-UBND ngày 11/3/2019, Minh Long: số 82/KH-UBND ngày 18/12/2018 và Ba Tơ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2019; theo đó, tiếp tục đưa nội dung đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo nói chung và người nghèo ở vùng đặc biệt khó khăn nói riêng hiểu được trách nhiệm vươn lên thoát nghèo, không trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước; đồng thời thực hiện tốt việc hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh. Chú trọng đào tạo nghề cho đối tượng là hộ nghèo, người đồng bào dân

tộc thiểu số, lao động nữ, các đối tượng chính sách..., tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền nhằm thay đổi căn bản nhận thức của người lao động, đặc biệt là lao động trẻ về mục đích ý nghĩa của việc học nghề để có cơ hội tìm kiếm việc làm, có thu nhập ổn định.

b) Có biện pháp khắc phục triệt để việc triển khai thực hiện các công trình, dự án chậm tiến độ, không đúng thời vụ, nhất là việc thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững.

Trên cơ sở Kế hoạch giảm nghèo năm 2019, UBND các huyện đã chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai việc phân bổ ngay nguồn kinh phí sau khi có quyết định phân bổ của UBND tỉnh, tổ chức cuộc họp thường xuyên để theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, những nguyên nhân dẫn đến các dự án triển khai chậm tiến độ, nhất là dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo. Trong đó, chú ý việc cấp con giống phải trước mùa mưa và việc cấp, trồng cây giống không vào mùa nắng nóng.

c) Thực hiện tốt việc lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình 30a, chương trình 135, chương trình nông thôn mới, cho vay tín dụng chính sách... để phát huy hiệu quả, đồng bộ trong thực hiện Chương trình; đẩy mạnh thực hiện phương thức hỗ trợ có sự đối ứng, góp vốn của người dân trong việc thực hiện dự án hỗ trợ sản xuất nhằm phát huy nội lực của người dân trong việc phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững.

Hiện nay, các địa phương đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2019 tại địa phương; theo đó, các địa phương đều có giải pháp huy động các nguồn vốn để thực hiện Chương trình 30a, Chương trình 135 và Chương trình nông thôn mới, vốn tín dụng và huy động đối ứng, đóng góp của người dân.

d) Phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể và Ban giám sát xã trong công tác tuyên truyền, vận động và giám sát các dự án (từ lập kế hoạch đến triển khai thực hiện và sau khi hỗ trợ).

Trong triển khai Chương trình giảm nghèo tại địa phương, cơ sở, UBND các huyện miền núi đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Mặt trận, đoàn thể và Ban giám sát cộng đồng xã trong công tác tuyên truyền, vận động và giám sát các dự án thuộc Chương trình giảm nghèo từ khâu lập kế hoạch đến tổ chức thực hiện.

e) Về chỉ đạo xây dựng quy chế, quy định và thành lập tổ, đội, nhóm hộ hoặc ban quản lý ở cộng đồng hưởng lợi để thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng đối với các công trình nước sinh hoạt tập trung, các máy móc, thiết bị hỗ trợ phục vụ sản xuất, nhằm phát huy hiệu quả, sử dụng lâu dài các công trình, dự án.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND các huyện cũng đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập tổ quản lý công trình, có nhiệm vụ quản lý và khắc phục những sự cố, hư hỏng nhỏ. Hàng năm, UBND các huyện đều chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan hướng dẫn các xã kiểm tra các công trình được đầu tư, nhằm kịp thời đưa vào duy tu bảo dưỡng phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, với khó khăn là địa hình đồi núi, nhiều triền dốc, nên chỉ cần những trận mưa lớn có thể làm sạt lở, hư hỏng công trình, tắc nghẽn đường ống dẫn nước... bên cạnh đó, tổ quản lý còn thiếu kỹ năng, kiến thức (Hiện nay, UBND huyện Trà Bồng đã có văn bản chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn xây dựng Đề án, phương thức quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tập trung sau đầu tư trên địa bàn để quản lý, khai thác và duy tu, bảo dưỡng công trình nước sinh hoạt tập trung hiệu quả hơn tại Công văn số 675/UBND-KT ngày 02/4/2019).

Trong thời gian đến, để phát huy hiệu quả công trình nước sinh hoạt tập trung sau đầu tư, UBND các huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan hướng dẫn, tập huấn cho tổ quản lý các công trình nước sinh hoạt tập trung.

f) Về chỉ đạo kiểm tra, đánh giá sơ kết việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn huyện; tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Ưu tiên bố trí các nguồn lực và chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn; xác định cây trồng, vật nuôi, nội dung hỗ trợ cho phù hợp với từng địa phương, từng hộ gia đình, nhóm hộ để có sự chỉ đạo thực hiện hỗ trợ đem lại hiệu quả cao.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2869/UBND-KT ngày 23/5/2018 về việc tổ chức đánh giá giữa kỳ Chương trình Giảm nghèo giai đoạn 2016-2020; theo đó, UBND các huyện miền núi đã tổ chức đánh giá giữa kỳ Chương trình Giảm nghèo giai đoạn 2016-2020. Trong đó các địa phương đã nêu ra các mục tiêu, chỉ tiêu cần tập trung thực hiện trong thời gian đến, xác định các loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên trên địa bàn. Từ đó, đưa ra các giải pháp và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo đảm bảo theo tiêu chí, nguyên tắc, định mức phân bổ vốn tại Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh.

g) Việc đưa các loại cây trồng ăn quả có giá trị kinh tế cao vào thực hiện hỗ trợ thì cần phải nghiên cứu kỹ về thổ nhưỡng, khí hậu từng vùng; đồng thời phải chú trọng việc lựa chọn hộ có đủ điều kiện, có đối ứng của hộ và kết hợp với công tác khuyến nông hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, sử dụng phân bón, nước tưới và có sự giám sát, đôn đốc thường xuyên của cộng đồng... để đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả.

Trên cơ sở Quyết định 205/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh, trong năm 2019, UBND các huyện miền núi đã tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ các cây trồng bản địa, các loại cây phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng trên địa bàn như: cây cau, cây quế,...các loại vật nuôi như: Bò cỏ địa phương, trâu, heo,... không thực hiện hỗ trợ các loại cây không phải cây bản địa. Trong xây dựng và thực hiện dự án phải đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và điều kiện, định mức, phương thức hỗ trợ theo Thông tư số 15/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: hộ tham gia phải có cam kết thực hiện theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền, hộ dân phải có vốn đối ứng và kiểm tra giám sát theo quy định...

h) Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc trồng các loại cây đúng định mức kỹ thuật được quy định tại Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND tỉnh, đồng thời yêu cầu hộ dân được hỗ trợ giống cây trồng phải có cam kết thực hiện đúng định mức, quy trình kỹ thuật đối với từng loại cây trồng.

Hàng năm, UBND các huyện miền núi đều có chỉ đạo các đơn vị chủ trì dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo, trong tổ chức thực hiện phải đảm bảo đúng kỹ thuật, định mức theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 30/5/2018.

Để thực hiện tốt các dự án, trong năm 2019, UBND các huyện chỉ đạo các đơn vị chủ dự án và UBND các xã, phân công cán bộ theo dõi kỹ việc các hộ dân trong quá trình trồng các loại cây trồng, để ngăn chặn kịp thời các hộ dân trồng không đúng kỹ thuật, định mức theo quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh tại Báo cáo số 302/BC-HĐND ngày 03/12/2018. Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện miền núi;
- VPUB: C,PCVP(KT),TH,NN,CBTH;
- Lưu: VT, KTViệt220

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Phiên